TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KRÔNG NĂNG** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2020/HS - ST
Ngày: 20/02/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NĂNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà **Đoàn Thị Thu Trang.**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ **Ông Nguyễn Văn Mười** - Giám đốc trung tâm chính trị huyện Krông Năng.

2/ **Ông Y BLơh MLô** - Giáo viên về hưu.

- *Thư ký phiên tòa:* **Ông Nguyễn Mậu Tuân**- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng tham gia phiên tòa:* **Ông Nguyễn Cát Cảng** - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 76/2019/HSST ngày 25/12/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2020/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn T; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 02/8/1986; Tại tỉnh H; Nơi ở trước khi phạm tội: Thôn X, xã E, huyện K, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 03/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam: Con ông: Nguyễn Văn B, sinh năm 1956 (đã chết); Con bà: Đinh Thị H, sinh năm: 1962; Vợ: H' N MLô, hiện đã ly hôn; có 02 con; con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2013.

Tiền án: Có 01 tiền án, năm 2012 bị Tòa án nhân dân huyện K xét xử về tội "Trộm cắp tài sản". (Bị cáo đã chấp hành hình phạt tù xong, nhưng chưa chấp hành phần bồi thường thiệt hại cho bị hại theo quyết định của Tòa án).

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 11/9/2019 đến nay. (Có mặt tại phiên tòa).

+ Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Hoàng Thái V - Luật sư Văn phòng luật sư L - Đoàn luật sư tỉnh Đ.

Địa chỉ: 152 L, phường T, TP. B, tỉnh Đ. (Có mặt).

+ Người bị hại: Ông Đinh Thanh C, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Thôn X, xã E, huyện K, tỉnh Đ. (Có mặt).

+ Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1/ Bà Vũ Thị Quỳnh H, sinh năm 1965.

2/ Bà Đinh Thị H, sinh năm 1962.

Cùng địa chỉ: Thôn X, xã E, huyện K, tỉnh Đ. (Có mặt).

+ Người làm chứng:

1/ Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1983. (Vắng mặt).

2/ Cháu Đinh Quang N, sinh năm 2011. (Có mặt).

Người giám hộ của cháu Đinh Quang N: Bà Vũ Thị Quỳnh H (mẹ đẻ cháu Nam). (Có mặt).

Cùng địa chỉ: Thôn X, xã E, huyện K, tỉnh Đ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T và Đinh Thanh C có mối quan hệ là cậu cháu (mẹ của Nguyễn Văn T là chị gái của Đinh Thanh C), do đó hai nhà ở gần nhau và ở cùng thôn X, xã E. Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 26/10/2018 ông Đinh Thanh C có cãi nhau với bà Đinh Thị H (mẹ ruột của Nguyễn Văn T). Một lúc sau, Nguyễn Văn T đi uống rượu về nhà, nghe vậy liền đi đến phía sau nhà ông C để nói chuyện, nhưng ông C không mở cửa nên T bỏ đi khoảng 10 phút sau, T quay lại, có cầm 01 bình xịt hơi cay và 01 gậy gỗ, giật cửa trước nhà ông C, nói to "tao đập chết cả nhà mày luôn", nghe vậy ông C sợ có xô xát nên đi ra dùng tay giữ chốt cửa trước lại nhưng không được và bị T giật bung cửa. Khi cửa mở T dùng bình xịt hơi cay mang theo xịt vào mắt ông C rồi dùng gậy gỗ mang theo đánh 01 cái vào đầu ông C, ông C giơ tay lên quơ qua lại thì T và ông C ôm nhau giằng co làm ông C ngã đầu xuống bậc thềm nhà và ngã xuống sân, T tiếp tục dùng gậy đánh 02 cái vào sườn và vai ông C, rồi hai bên tiếp tục vật, giằng co nhau ở sân. Lúc này bà Vũ Thị Quỳnh H là vợ ông C chạy ra can ngăn và Công an xã E có mặt nên T không đánh ông C nữa.

Tại bản Kết luận pháp y thương tích số 77/PY-TgT ngày 19/12/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Đ kết luận: Ông Đinh Thanh C bị đa thương vùng đầu, chấn động não: 10%; chấn thương vùng hông và khủy trái: 02%. Vật tác động cứng tày. Tổng tỷ lệ thương tích là 12%.

Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 149/KLGĐ ngày 15/11/2019 của Trung tâm pháp y tâm thần Tây nguyên kết luận: Bị cáo Nguyễn Văn T bị bệnh loạn thần không thực tổn không biệt định/Lạm dụng rượu. Đồng thời trước, trong và sau khi xảy ra vụ việc đánh nhau ngày 26/10/2018 Nguyễn Văn T bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Vật chứng đã thu giữ tại hiện trường: 02 chiếc dép, 01 bình xịt hơi cay, 01 cây gỗ.

Cáo trạng số 04/KSĐT-HS ngày 24/12/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng truy tố bị cáo Nguyễn Văn T tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a, i khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa hôm nay, lời khai của bị cáo T không thống nhất và có mâu thuẫn với nhau. Ban đầu T khai nhận chỉ có hành đạp cửa trước nhà ông C để nói ông C đừng chửi nhau với mẹ nữa, thì ông C mở cửa dùng dao đâm về phía T rồi T và ông C vật lộn lăn ra sân. Con trai ông C là cháu N có dùng gậy đánh nhiều cái vào người T thì T giằng lấy gậy, sau đó công an xã có mặt. Tuy nhiên sau đó T lại khai khi đang ngồi ăn cơm, nghe mẹ nói bị ông C chửi nên đi sang cửa sau nhà ông C gọi nhưng ông C nói T lên cửa trước, khi cửa mở, ông C liền dùng dao đâm nhiều cái về hướng T nên T dùng tay giật lấy dao, hai người giằng co nhau, ông C và T cùng té xuống bậc

thềm nhà và ngã xuống sân, sau đó con trai ông C dùng gậy đánh liên tiếp vào người T nên T có với được 01 cây gậy gỗ để phòng thân nhưng T chưa đánh trả, sau đó thì công an xã có mặt và T nhìn thấy ông C bị chảy máu. T xác định không dùng gậy đánh ông C nhưng thương tích của ông C là do T gây ra.

Lời khai của người làm chứng là cháu Đinh Quang N xác định có nhìn thấy T dùng gậy gỗ đánh ông C, sau đó hai người vật nhau, ông C ngã xuống bậc thềm và sân nhà, T tiếp tục dùng gậy đánh ông C và vật nhau với ông C, khi công an xã có mặt thì T mới dừng lại.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố Nguyễn Văn T về hành vi dùng bình xịt hơi cay, gậy gỗ đánh là hung khí nguy hiểm đánh bị hại, sau đó vật nhau với bị hại làm bị hại té ngã đầu đập vào bậc thềm nhà gây thương tích làm bị hại tổn hại 12% sức khỏe, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a, i khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134; khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS tuyên phạt bị cáo T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại không có yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không xem xét.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày quan điểm bào chữa: xét bị cáo sống ở vùng sâu, vùng xa, trình độ học vấn thấp và có bệnh bị hạn chế năng lực hành vi. Bị cáo phạm tội cũng do ảnh hưởng của bệnh lý. Do đó đề nghị HĐXX xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, i, q khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 54 BLHS để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Năng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Xét lời khai của bị cáo, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay cho rằng bị cáo không gây thương tích cho ông Đinh Thanh C, thấy rằng: Căn cứ vào biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thực nghiệm hiện trường, vật chứng thu được, dấu vết thương tích của các bên, lời khai bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn xác định thương tích của ông Đinh Thanh C là do Tạo dùng gậy đánh và quá trình vật lộn giữa Tạo với ông C gây ra.

Như vậy có đủ căn cứ để xác định: Mặc dù giữa bị cáo Tạo và ông C không hề có mâu thuẫn gì với nhau, nhưng vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 26/10/2018, T đã có hành vi đến nhà ông C đập cửa chính chửi bới gia đình ông C. Khi cửa bung ra T đã dùng bình xịt hơi cay mang theo xịt vào mặt ông C, dùng gậy mang theo đánh vào đầu anh C, rồi lao vào ôm giằng co với ông C ra sân nhà ông C làm ông C ngã đầu xuống bậc thềm

nhà, sau đó có hành vi dùng 01 cây gậy dài 01, đường kính 03cm đánh vào sườn và vai ông C, gây thương tích tỷ lệ thương tật 12%.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T là phạm tội "cố ý gây thương tích", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, i khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS.

Điểm a, i khoản 1 và điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khoẻ của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng.... hung khí nguy hiểm ...

i) Có tính chất côn đồ.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm.

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này".

...."

[3] Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến đến sức khỏe của ông C một cách trái pháp luật mà còn xâm phạm đến trật tự trị an trong xã hội. Mặc dù theo kết kết luận giám định pháp y tâm thần số 149/KLGĐ ngày 15/11/2019 của Trung tâm pháp y tâm thần Tây nguyên kết luận: Bị cáo Nguyễn Văn T bị bệnh loạn thần không thực tổn không biệt định/Lạm dụng rượu, trước, trong và sau khi xảy ra vụ việc đánh nhau ngày 26/10/2018 Nguyễn Văn T bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Song xuất phát từ ý thức coi thường pháp luật, coi thường sức khỏe của người khác mà bị cáo đã dùng bình xịt hơi cay, gậy gỗ xịt và đánh bị hại, sau đó vật lộn với bị hại gây thương tích cho bị hại 12%. Cho nên đối với bị cáo cần thiết phải áp dụng mức hình phạt phù hợp, mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và góp phần răn đe, phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Xét bị cáo có 01 tiền án về tội "trộm cắp tài sản", chưa được xóa án tích vì chưa bồi thường thiệt hại cho bị hại, nay lại tiếp tục phạm tội nên thuộc trường hợp tái phạm. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo khai báo lanh quanh không nhận tội, lời khai không thống nhất. Do đó bị cần phải có hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[5] về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa, bị hại có yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, do đó cần áp dụng khoản 2 Điều 51 BLHS để xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[6] Đối với quan điểm của đại diện VKS nhân dân huyện Krông Năng về tội danh, về hình phạt đối với bị cáo và xử lý vật chứng của vụ án là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[7] Đối với quan điểm của luật sư bào chữa cho bị cáo, HĐXX thấy rằng không có căn cứ áp dụng điểm i, b khoản 1 Điều 51 và Điều 54 BLHS nên không chấp nhận.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và đơn yêu cầu bồi thường, bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 10.000.000 đồng. Tuy nhiên tại

phiên tòa, bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại do đó Hội đồng xét xử xét không đặt ra xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1, khoản 2, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự nên cần tịch thu tiêu hủy vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo 02 chiếc dép, 01 bình xịt hơi cay, 01 cây gỗ.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Cố ý gây thương tích".

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm a, i khoản 1; điểm đ khoản 2 Điều 134, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 02 năm 03 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 02 chiếc dép, 01 bình xịt hơi cay, 01 cây gỗ.

(Đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/12/2019 cửa cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Krông Năng và chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Năng)

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135 bộ luật TTHS; điểm a, c khoản 1 Điều 23, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *VKSND tỉnh Đắk Lắk;*
- *TAND tỉnh Đắk Lắk;*
- *Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;*
- *VKSND huyện Krông Năng;*
- *Công an huyện Krông Năng;*
- *THADS huyện Krông Năng;*
- *Bị cáo;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu HSVA, VPCQ.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đoàn Thị Thu Trang